

1. Thường xuyên tổ chức thực hiện việc rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động của ngành, đề xuất phương án trình Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ xử lý kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật;

2. Phối hợp với các đơn vị khác có liên quan thuộc Bộ trong việc đề xuất với Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ để:

- Kiến nghị với Thủ tướng Chính phủ định chỉ việc thi hành những Nghị quyết của Hội đồng Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trái với văn bản pháp luật của Nhà nước và của Bộ về ngành, lĩnh vực do Bộ, ngành mình phụ trách.

- Kiến nghị với Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ định chỉ việc thi hành hoặc bãi bỏ những quy định do chính các cơ quan đó ban hành trái với các văn bản pháp luật của Nhà nước và văn bản pháp luật do Bộ, ngành mình ban hành.

- Định chỉ việc thi hành, đề nghị Thủ tướng Chính phủ bãi bỏ những quy định của Ủy ban Nhân dân và Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trái với các văn bản của Bộ về ngành, lĩnh vực do Bộ, ngành mình ban hành.

Điều 6.- Trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, kiểm tra việc thực hiện pháp luật, tổ chức pháp chế Bộ có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

1. Trực tiếp hoặc phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật trong phạm vi ngành;

2. Lập kế hoạch tổ chức kiểm tra việc thực hiện pháp luật của Bộ;

3. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện pháp luật, tổng kết thực tiễn thi hành pháp luật trong ngành;

4. Tham gia ý kiến về việc xử lý các vi phạm pháp luật trong ngành, đề xuất các biện pháp khắc phục.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 7.- Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, trong thời hạn 3 tháng kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành, phải triển khai việc thành lập hoặc tổ chức lại tổ chức pháp chế Bộ theo quy định của Nghị định này.

Bộ trưởng Bộ Tư pháp phối hợp với Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Nghị định này.

Điều 8.- Nghị định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký ban hành. Bãi bỏ những quy định trong Nghị định số 178-HDBT ngày 17-6-1985 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) trái với Nghị định này.

Điều 9.- Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

T.M. Chính phủ

K.T. Thủ tướng

Phó Thủ tướng

PHAN VĂN KHAI

NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số
95-CP ngày 6-9-1997 về việc để
xã Lộc Hòa tiếp tục trực thuộc
thành phố Nam Định, tỉnh
Nam Định.

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Xét đề nghị của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Nam Định và Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1.- Nay để xã Lộc Hòa tiếp tục trực thuộc thành phố Nam Định.

Sau khi điều chỉnh địa giới hành chính:

- Thành phố Nam Định có 4.545,14 ha diện tích tự nhiên và 240.784 nhân khẩu gồm 15 phường: Hạ Long, Trần Đề Xương, Vị Xuyên, Vị Hoàng, Phan Đình Phùng, Nguyễn Du, Quang Trung, Ngô Quyền, Bà Triệu, Năng Tĩnh, Cửa Bắc, Trần Hưng Đạo, Trường Thi, Văn Miếu, Trần Đăng Ninh và 7 xã: Nam Vân, Nam Phong, Lộc Vượng, Lộc Hạ, Mỹ Xá, Lộc An và Lộc Hòa.

- Huyện Mỹ Lộc có 7.239,01 ha diện tích tự nhiên và 65.247 nhân khẩu, gồm 10 xã: Mỹ Trọng, Mỹ Phúc, Mỹ Hưng, Mỹ Hà, Mỹ Thắng, Mỹ Thịnh, Mỹ Tiến, Mỹ Thuận, Mỹ Thành và Mỹ Tân.

Điều 2.- Nghị định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ban hành. Mọi quy định trước đây trái với Nghị định này đều bãi bỏ.

Điều 3.- Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Nam Định và Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

T.M. Chính phủ
Thủ tướng
VÕ VĂN KIỆT

NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 98-CP
ngày 13-9-1997 ban hành Quy
chế Hoạt động của báo chí Việt
Nam liên quan đến nước ngoài.

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Luật Báo chí ngày 28 tháng 12 năm 1989;

Để tăng cường quản lý và đảm bảo các điều kiện thuận lợi cho hoạt động của báo chí Việt Nam liên quan đến nước ngoài;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin và Bộ trưởng Bộ Ngoại giao.

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1.- Ban hành kèm theo Nghị định này Quy chế Hoạt động của báo chí Việt Nam liên quan đến nước ngoài.

Điều 2.-

1. Cơ quan báo chí, cơ quan chủ quản báo chí, tổ chức Hội Nhà báo Việt Nam; người đứng đầu cơ quan báo chí, tổ chức Hội Nhà báo Việt Nam; nhà báo Việt Nam; phóng viên, biên tập viên của cơ quan báo chí Việt Nam; người nước ngoài làm việc tại cơ quan báo chí Việt Nam; cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động của báo chí Việt Nam liên quan đến nước ngoài có trách nhiệm chấp hành Quy chế này.

2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm các quy định của Quy chế này thì tùy theo mức độ vi phạm, sẽ bị xử lý theo các quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam.

Điều 3.- Nghị định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ban hành. Những quy định trước đây trái với Quy chế ban hành kèm theo Nghị định này đều bãi bỏ.

Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin và Bộ trưởng Bộ Ngoại giao có trách nhiệm ra Thông tư hướng dẫn thi hành Quy chế ban hành kèm theo Nghị định này trước ngày 30 tháng 9 năm 1997.